

Số: 04 /2018/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 01 tháng 02 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động
giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 193/TTr-STP ngày
28 tháng 12 năm 2017.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
 - TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
 - Chánh, PCVP. UBND tỉnh;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Báo ĐN, Báo LĐĐN, Đài PT-THĐN;
 - Website UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NC.
- <Mainc.TP.T01>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đinh Quốc Thái

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 64 /2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 02
năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Những nội dung không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về giám định tư pháp, cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, người thực hiện giám định tư pháp, các tổ chức giám định tư pháp; các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trung cầu giám định tư pháp; các sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình nhằm đảm bảo cho công tác giám định tư pháp đạt hiệu quả cao, đúng quy định pháp luật.

2. Công tác phối hợp phải nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả công tác quản lý về hoạt động giám định tư pháp tại tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong công tác củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ giám định viên tư pháp; trong công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; lựa chọn, lập và công bố danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương.

2. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động giám định tư pháp; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp

vụ và kiến thức pháp luật cho đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc và người làm công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp trong việc thành lập, đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp.

4. Phối hợp trong công tác đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí và các điều kiện khác cho các tổ chức giám định tư pháp công lập.

5. Phối hợp trong việc tham mưu ban hành các chính sách ưu tiên, ưu đãi đối với cơ quan, tổ chức chuyên môn, cá nhân khi tham gia hoạt động giám định tư pháp.

6. Phối hợp trong công tác trung cầu giám định tư pháp.

7. Phối hợp trong việc dự báo nhu cầu giám định của hoạt động tố tụng ở từng giai đoạn trên địa bàn tỉnh.

8. Phối hợp trong công tác báo cáo (định kỳ, đột xuất) liên quan đến tổ chức và hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

9. Phối hợp trong công tác khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giám định tư pháp.

10. Phối hợp trong công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực giám định tư pháp.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 4. Phối hợp trong công tác củng cố, kiện toàn các tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ giám định viên tư pháp; trong công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp; lựa chọn, lập và công bố danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các vấn đề sau:

a) Chịu trách nhiệm củng cố, kiện toàn đội ngũ giám định viên tư pháp, tổ chức giám định tư pháp thuộc ngành mình quản lý đảm bảo đáp ứng yêu cầu giám định của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn người đủ điều kiện theo quy định lập hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp. Có văn bản kèm theo bản sao hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp gửi về Sở Tư pháp có ý kiến trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

c) Lựa chọn, lập danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương gửi về Sở Tư pháp có ý kiến trước khi trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố. Trường hợp có sự thay đổi về thông tin liên quan đến giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp đã được công bố thì các sở, ban, ngành có trách nhiệm điều chỉnh danh sách và thông báo cho Sở Tư pháp trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày điều chỉnh danh sách.

d) Hàng năm (trước ngày 31/10) hoặc theo yêu cầu đột xuất, tổng hợp danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giám đốc Sở Tư pháp

a) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị của các sở, ban, ngành, Sở Tư pháp phải có ý kiến bằng văn bản đồng ý hay không đồng ý việc bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên tư pháp hoặc danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương và nêu rõ lý do.

b) Hàng năm (trước ngày 15/11) hoặc theo yêu cầu đột xuất, rà soát, tổng hợp danh sách người giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc ở địa phương gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Bộ Tư pháp, cơ quan có liên quan và đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

Điều 5. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động giám định tư pháp; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc và người làm công tác giám định tư pháp

1. Giám đốc Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật chung về giám định tư pháp cho các đối tượng có liên quan.

b) Hướng dẫn thực hiện các quy định chung của pháp luật về giám định tư pháp.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp

a) Tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ giám định tư pháp thuộc ngành, lĩnh vực mình quản lý cho các giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định tư pháp cho các đối tượng có liên quan.

3. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định tư pháp liên quan đến ngành, lĩnh vực mình để tăng cường hiệu quả giám định tư pháp cho các đối tượng có liên quan.

Điều 6. Phối hợp trong việc thành lập, đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp

1. Giám đốc Sở Tư pháp

a) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Thành lập Văn phòng giám định tư pháp trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, xây dựng, cổ vật, di vật, bản quyền tác giả; thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định; chuyển đổi loại

hình hoạt động; thu hồi quyết định cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp trong các trường hợp chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp theo quy định.

b) Thực hiện việc đăng ký hoạt động, cấp lại giấy đăng ký hoạt động, thu hồi giấy đăng ký hoạt động Văn phòng giám định tư pháp theo quy định.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp phải có văn bản nêu rõ ý kiến thống nhất hay không thống nhất việc cho phép thành lập Văn phòng giám định tư pháp thuộc lĩnh vực mình quản lý gửi về Sở Tư pháp để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 7. Phối hợp trong công tác đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, kinh phí và các điều kiện khác cho các tổ chức giám định tư pháp công lập

1. Sở Y tế, Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động giám định tư pháp của Trung tâm Pháp y tỉnh - Sở Y tế và Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh theo quy định của pháp luật về giám định tư pháp, ngân sách.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp cần ưu tiên tiến hành bố trí cơ sở vật chất của ngành mình cho công tác giám định tư pháp.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định dự toán kinh phí theo quy định của pháp luật liên quan đến giám định tư pháp, ngân sách trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Phối hợp trong việc tham mưu ban hành các chính sách ưu tiên, ưu đãi đối với cơ quan, tổ chức chuyên môn, cá nhân khi tham gia hoạt động giám định tư pháp

1. Giám đốc Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, các tổ chức giám định tư pháp và cá nhân có liên quan nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các chính sách ưu tiên, ưu đãi phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh để thu hút cá nhân, tổ chức tham gia vào hoạt động giám định tư pháp.

2. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, các tổ chức giám định tư pháp và cá nhân có liên quan phải có văn bản nêu rõ ý kiến thống nhất hay không thống nhất gửi về Sở Nội vụ để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 9. Phối hợp trong công tác trưng cầu giám định tư pháp

1. Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng quyết định trưng cầu giám định tư pháp bằng văn bản và gửi quyết định kèm theo đối tượng giám định và tài liệu, đồ vật có liên quan (nếu có) đến cá nhân, tổ chức thực hiện giám

định tư pháp trên địa bàn tỉnh. Trong đó, quyết định trung cầu giám định phải có các nội dung theo quy định tại Khoản 2, Điều 25 Luật Giám định tư pháp.

2. Sau khi tiếp nhận trung cầu giám định, người đứng đầu tổ chức giám định tư pháp có trách nhiệm phân công giám định viên tư pháp, tập thể giám định viên tư pháp hoặc người giám định tư pháp theo vụ việc thực hiện công tác giám định tư pháp theo đúng nội dung trung cầu giám định và tuân thủ các trình tự, thời gian theo quy chuẩn chuyên môn của lĩnh vực giám định, quyết định trung cầu và các quy định pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp trung cầu giám định trong các vụ án hình sự thì thời hạn trả kết luận giám định thực hiện theo đúng quy định tại Điều 208 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trường hợp theo trung cầu giám định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng để giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hành chính thì thời hạn trả kết luận giám định không vượt quá thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 130 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Trường hợp giám định theo yêu cầu của người yêu cầu giám định để giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hành chính thì thời hạn trả kết luận giám định được thực hiện theo thỏa thuận hợp đồng dân sự giữa các bên đã ký kết.

4. Tổ chức giám định, giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc hoặc tập thể giám định viên tư pháp thực hiện giám định theo trung cầu, yêu cầu của người trung cầu, người yêu cầu giám định hoặc theo sự phân công của cơ quan, tổ chức được trung cầu, yêu cầu.

a) Trường hợp từ chối giám định thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định trung cầu hoặc yêu cầu giám định thì tổ chức giám định, giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc hoặc tập thể giám định viên tư pháp phải thông báo cho người trung cầu, người yêu cầu giám định bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Trong trường hợp việc giám định phức tạp, khối lượng công việc giám định nhiều, phải kéo dài thời gian thực hiện giám định thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định trung cầu hoặc yêu cầu giám định; tổ chức giám định, giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc hoặc tập thể giám định viên tư pháp phải thông báo bằng văn bản cho người trung cầu, người yêu cầu giám định biết, trong đó ghi rõ thời hạn trả kết luận giám định.

Điều 10. Phối hợp trong việc dự báo nhu cầu giám định của hoạt động tố tụng ở từng giai đoạn trên địa bàn tỉnh

1. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Sở Y tế phối hợp với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp đánh giá, dự báo nhu cầu giám định tư pháp phục vụ hoạt động tố tụng trong từng giai đoạn; đề xuất, kiến nghị việc phát triển mạng lưới tổ chức giám định tư pháp và đội ngũ giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh.

2. Định kỳ hàng năm, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh báo cáo kết quả việc trưng cầu giám định và sử dụng kết luận giám định trong ngành mình gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp.

Trên cơ sở tổng hợp báo cáo kết quả trưng cầu và dự báo nhu cầu giám định của các cơ quan nêu trên, Sở Tư pháp có trách nhiệm đề nghị các sở, ban, ngành liên quan kịp thời rà soát, bổ sung đội ngũ giám định viên tư pháp để đáp ứng yêu cầu của hoạt động tố tụng, đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để biết.

Điều 11. Phối hợp trong công tác báo cáo (định kỳ, đột xuất) liên quan đến tổ chức và hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh

1. Hàng năm các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, tổ chức giám định tư pháp thực hiện báo cáo định kỳ gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh. Việc báo cáo định kỳ được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp, trường hợp có văn bản khác hướng dẫn thì thực hiện theo hướng dẫn của văn bản đó.

2. Khi có yêu cầu đột xuất, việc báo cáo được thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có yêu cầu.

Điều 12. Phối hợp trong công tác khen thưởng, kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động giám định tư pháp

1. Hàng năm, căn cứ vào các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và tình hình thực tế của đơn vị, các sở, ban, ngành có trách nhiệm lựa chọn các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp để báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Định kỳ hàng năm hoặc theo chuyên đề, Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp tiến hành rà soát, tổng hợp hồ sơ các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong hoạt động giám định tư pháp để nghị khen thưởng theo quy định.

2. Trường hợp tổ chức giám định, giám định viên tư pháp, người làm công tác giám định có hành vi vi phạm, bị xử lý kỷ luật, các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời thông báo cho Sở Tư pháp để biết, theo dõi.

Điều 13. Phối hợp trong công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực giám định tư pháp

1. Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra hoạt động giám định tư pháp theo quy định pháp luật.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp có trách nhiệm thường xuyên hoặc đột xuất thực hiện việc kiểm tra, thanh tra hoạt động giám định tư pháp thuộc lĩnh vực mình quản lý. Trường hợp cần thiết đề nghị Sở Tư pháp phối hợp để thực hiện.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về hoạt động giám định tư pháp được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Chế độ báo cáo

1. Định kỳ hàng năm (trước ngày 31/10) các sở, ban, ngành quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, các tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh báo cáo về việc thực hiện Quy chế phối hợp gửi Sở Tư pháp.

2. Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/11 hàng năm về kết quả triển khai thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác quản lý về hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Điều 15. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước về giám định tư pháp, cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý lĩnh vực giám định tư pháp, các cơ quan tiền hành tố tụng, các sở, ban, ngành, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh quan tâm, chỉ đạo cùng phối hợp thực hiện Quy chế đạt hiệu quả.

3. Giám đốc Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, tổng hợp, kiểm tra và đôn đốc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đình Quốc Thái